0

0



Sử dụng mô hình machine learning nhằm phát hiện gian lận trong hoạt động giao dịch của ngân hàng

Đội thi: ATTACKER ATTACKER



NỘI DUNG



01

0

GIỚI THIỆU CHUNG

Tổng quan về bộ dữ liệu và quy trình dự đoán 02

XỬ LÝ DỮ LIỆU

Tiến hành xử lý dữ liệu trước khi đưa vào mô hình



XÂY DƯNG MÔ HÌNH

Sử dựng các mô hình khác nhau và lựa chọn mô hình tốt nhất 04

DỰ ĐOÁN KẾT QUẢ

Tiến hành dự đoán và báo cáo kết quả















GIỚI THIỆU CHUNG



Bộ dữ liệu



Thông tin chi tiết của các giao dịch

48030 quan sát



Thời gian khách hàng thực hiện giao dịch, địa chỉ, giới tính, nghề nghiệp khách hàng, v.v 36 biến bị ẩn thông tin

54 biến thiếu từ 40% dữ liệu trở lên









MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS

QUY TRÌNH XÂY DỰNG MÔ HÌNN



XỬ LÝ DỮ LIỆU







Lỗi định dạng





Bỏ các biến không cần thiết

Lỗi thiếu dữ liệu





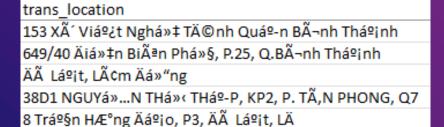
Kiểm tra mức độ tương quan







time_1	time_2
2018-08-12T01:31:43Z	2018-08-12T01:31:43Z
2017-03-03T15:43:40.733Z	2017-03-03T15:43:40.733Z
2018-07-31T14:02:40Z	2018-07-31T14:02:40Z
2018-01-17T02:56:19.277Z	2018-01-17T02:56:19.277Z
2019-01-02T02:41:12.015Z	2019-01-02T07:12:45Z





Định dạng datetime có timezone

Lỗi định dạng mã hóa





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS

LOẠI BỎ CÁC BIỂN KHÔNG CẦN THIẾT •

time_1 time_2 Các biến về thời gian date_1 date_2 address Các biến kiểu văn bản mer_name job





LỗI THIẾU DỮ LIỆU



54 biến thiếu từ 40% dữ liệu trở lên



Điền dữ liệu bị thiếu theo những giá trị đã có

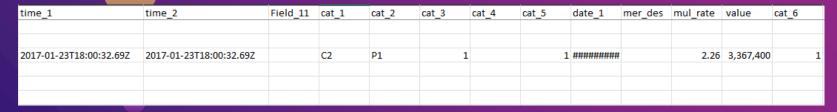


0



LỗI THIẾU DỮ LIỆU





Các biến có xu hướng thiếu cùng nhau





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS

CHIA BỘ DỮ LIỆU THÀNH HAI PHẨN



0 i uno_1		
Tên biến	Số lượng dữ liệu bị thiếu	Phần trăm dữ liệu bị thiếu (%)
id	0	0.00
label	0	0.00
time_1	0	0.00
time_2	0	0.00
Field_11	16312	70.95
cat_1	0	0.00
cat_2	0	0.00
cat_3	0	0.00
cat_4	16341	71.08
cat_5	0	0.00
date_1	8852	38.50
mer des	15421	67.07
mul_rate	0	0.00
value	0	0.00
cat_6	0	0.00
num_date_review	0	0.00

Bảng 11: Số lượng các giá trị bị thiếu của các biến bị thiếu giá trị time_1

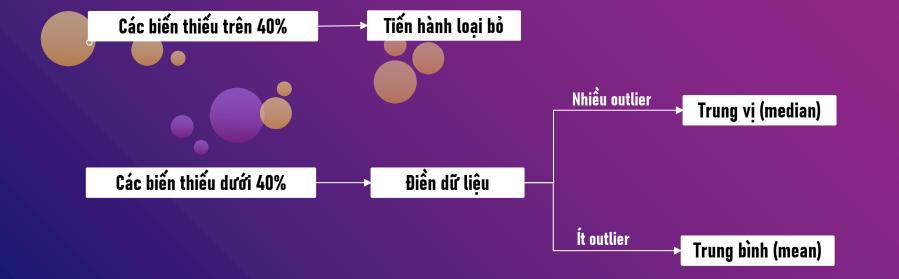
Tên biến	Số lượng dữ liệu bị thiếu	Phần trăm dữ liệu bị thiếu (%)
id	0	0.00
label	0	0.00
time_1	25039	100.00
time_2	25039	100.00
Field_11	25039	100.00
cat_1	25039	100.00
cat_2	25039	100.00
cat_3	25039	100.00
cat_4	25039	100.00
cat_5	25039	100.00
date_1	25039	100.00
mer_des	25039	100.00
mul_rate	25039	100.00
value	25039	100.00
cat_6	25039	100.00
num_date_review	25039	100.00





LỗI THIẾU DỮ LIỆU

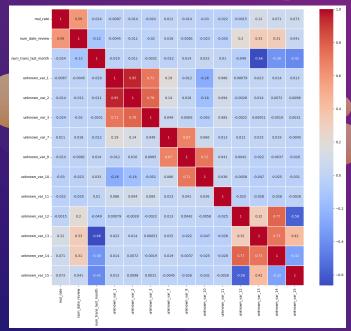








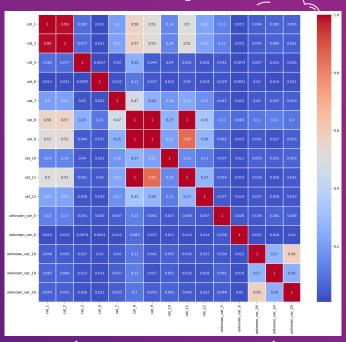
KIỂM TRA MỰC ĐỘ TƯƠNG QUAN



CONTACT

ANALYSIS

Đồ thị hệ số tương quan của các biến số



Đồ thị hệ số tương quan của các biến phân loại







MÔ HÌNH SỬ DỤNG



01 LOGISTIC REGRESSION

O2 DEE

DEEP LEARNING (FFN)

03 RANDOM FOREST

04

SUPPORT VECTOR MACHINE (SVM)

0



0



DATA ANALYSIS

ĐÁNH GIÁ MÔ HÌNH



01

ACCURACY

Độ chính xác của mô hình (lấy số dự đoán đúng chia cho toàn bộ các dự đoán)

02

PRECISION

TP/(TP+FP) cho chúng ta biết thực sự có bao nhiêu dự đoán Positive được dự đoán đúng

03

0

RECALL

TP/(TP+FN) cho chúng ta biết tỉ lệ positive được dự đoán đúng trên tổng số tất cả các positive 04

Fí

Chỉ số F1 trung hòa giữa precision và recall



SO SÁNH GIỮA CÁC MÔ HÌNH



01

0

LOGISTIC REGRESSION

F1 (MODEL 1) = 0.093F1 (MODEL 2) = 0.005 02

DEEP LEARNING (FFN)

F1 (MODEL 1) = 0.3445 F1 (MODEL 2) = 0.3032



RANDOM FOREST

F1 (MODEL 1) = 0.0393 F1 (MODEL 2) = 0.193



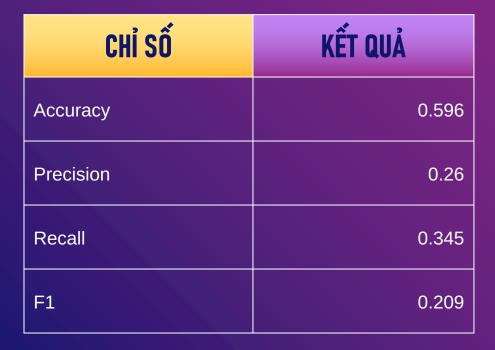
SUPPORT VECTOR MACHINE (SVM)

F1 (MODEL 1) = 0 F1 (MODEL 2) = 0





KẾT QUẢ MÔ HÌNH ĐƯỢC CHỌN





- 59.6% kết quả được dự đoán là chính xác
- Trong các dự đoán positive có 34.5% dự đoán đúng và Recall bằng 0.209 đồng nghĩa với việc bỏ lỡ 79.1% giá trị positive
- Từ hai giá trị trên chúng ta
 có trung bình F1 bằng
 0.26

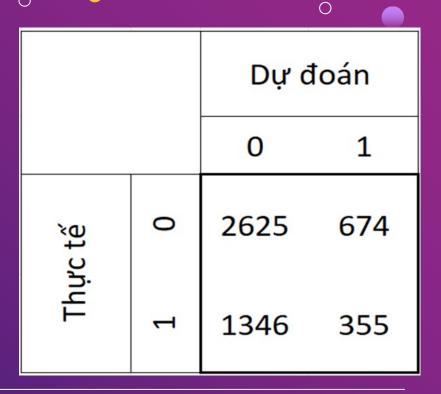




MA TRẬN LỐI

MENU

- 674 biến là 0 được dự đoán là 1 (FN)
- 1346 biến là 1 được dự đoán là 0 (FP)
- Mô hình còn chưa thực sự hiệu quả
- Vấn đề phát sinh có thể nằm ở bước xử lý dữ liệu, do số lượng dữ liệu bị thiếu lớn
- Để khắc phục vấn đề này và cải thiện kết quả nghiên cứu thì cần phải nghiên cứu thêm và có thêm nhiều dữ liệu hơn về các biến số và thông tin của ngân hàng







0



GIAO DIỆN ỨNG DUNG





Các chức năng

Chức năng xác thực

Cấp quyền truy cập

Quản lý và phát hiện các giao dịch gian

Dashboard báo cáo quản trị bộ thông tin về các giao dịch





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSI

Chức năng chính ứng dụng từ mô hình



Quản lý phát hiện gian lận



- Toàn bộ giao dịch được dự đoán
- Giao dịch gian lận
- Giao dịch không gian lận

Thống kê dữ liệu giao dịch



- Các bảng biểu, sơ đồ thống kê số giao dịch gian lận vs số giao dịch thông thường theo tháng/quý/năm
- Số tiền thất thoát do gian lận

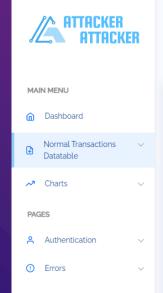


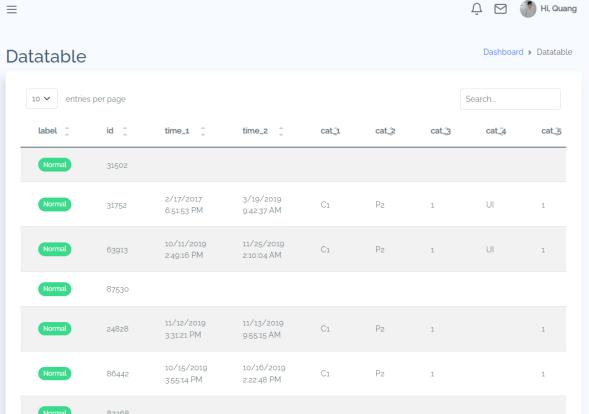


##

MENU

TOÀN BỘ GIAO DỊCH





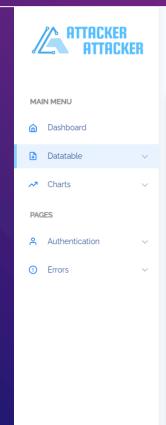


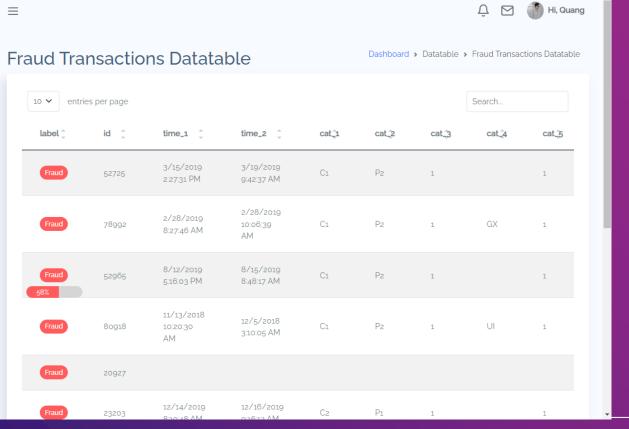


##

MENU

GIAO DỊCH GIAN LẬN

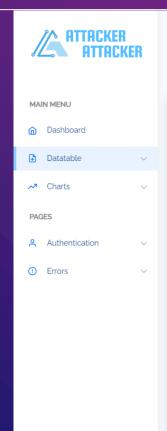


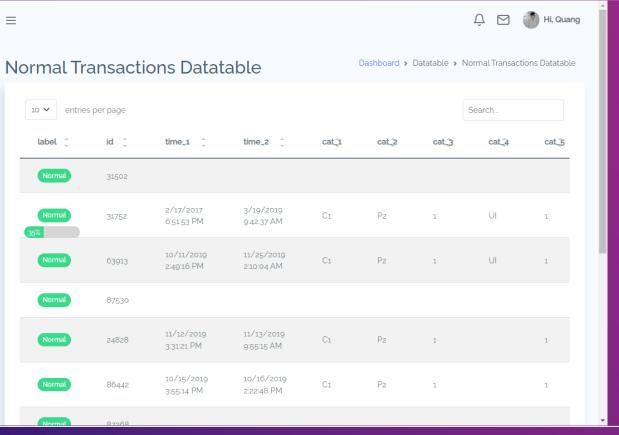






GIAO DỊCH THÔNG THƯỜNG







##

MENU



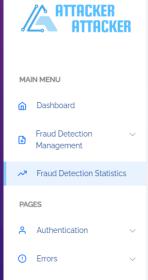


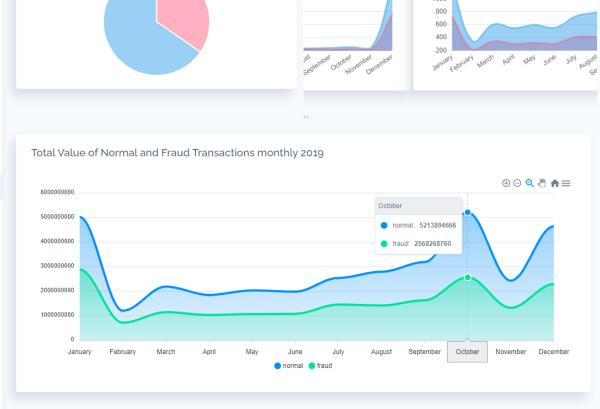


H



THỐNG KÊ TỔNG GIÁ TRỊ GIAO DỊCH GIAN LẬN









MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS



THANK YOU









